

Bản án số: 17/2019/HS-PT

Ngày: 22-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân
Bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 435/2018/HS-PT ngày 19 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo Văng Công D, do có kháng cáo của bị cáo Văng Công D đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2018/HS-ST ngày 23-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắc Lắc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Văng Công D**; sinh năm: 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tiền án, tiền sự: Không; con ông Văng Công H, sinh năm 1956 và con bà Đoàn Thị Hồng T, sinh năm 1957, cùng cư trú tại xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Mộng T1, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017, hiện đang cư trú xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văng Công D đã có giấy phép lái xe hạng D do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 05/08/2016, bị cáo được ông Trần Như K trú tại phường 0, thành phố T, tỉnh Tiền Giang thuê làm tài xế lái xe ô tô tải biển số 63C-062.56 để chở hàng. Ngày 14/05/2018, sau khi chở gạo bỏ cho các đại lý ở thành phố T1, tỉnh Đắc Lắc, D điều khiển xe ô tô biển số 63C-062.56 đi trên quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắc Lắc - Khánh Hòa để đi đến nhà máy đường V tại thị trấn N, huyện Ea Kar chở hàng. Trên xe lúc này có anh Nguyễn Thanh T2 là phụ xe cho D ngồi ở ghế phụ bên phải trong cabin xe. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, D điều khiển xe đi đến km93+420m, quốc lộ 26, thuộc địa bàn thôn 0, xã Đ, huyện K, lúc này D điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 50km/h, do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn nên D đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm vào đuôi xe ô tô biển số 29C-075.59 do anh Nguyễn Quốc C điều khiển đang đi sát lề đường bên phải phía trước cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả: Anh Nguyễn Thanh T2 bị tử vong, D bị thương xây xát vùng mặt, hai xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, được rải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 13m40, ở giữa đường có kẻ vạch sơn màu vàng đứt quãng chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Ở giữa mỗi chiều đường có kẻ vạch sơn màu trắng đứt quãng chia mỗi chiều đường thành hai làn đường, rộng 3m65 và 3m05. Tại trung tâm hiện trường có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, phía bên phải theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa có 07 vạch sơn liền màu vàng (vạch gờ giảm tốc độ). Lề đường bên phải có biển báo hiệu nguy hiểm “đường người đi bộ cắt ngang”, “đường cáp điện phía trên (an toàn 5m)” và biển báo “giao nhau với đường ưu tiên”. Điểm đụng (vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu vuông góc xuống mặt đường) được xác định nằm trên phần đường nhựa bên phải và cách mép đường nhựa bên phải theo hướng từ Đắc Lắc đi Khánh Hòa 3m00, cách tâm trục số 04 bên phải xe ô tô biển số 29C-075.59 là 5m00, cách tâm trục số 03 bên phải xe ô tô biển số 63C-062-56 là 1m42.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

- Xe mô tô biển số 63C-062.56, sau tai nạn có dấu vết: Cabin bị móp méo biến dạng, không rõ hình thù, để lại nhiều vết trầy xước, tróc sơn, phần bên phải ca bin bị đẩy lùi về sau 1,6m so với vị trí ban đầu; gạt gió, máy lạnh, táp lô của xe bị vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; bàn đạp chân lên xuống xe bên phải đầu xe bị móp méo biến dạng và đẩy lùi sang trái 5cm; lớp máy lạnh bị móp méo biến dạng và đẩy lùi về sau 70cm; cửa lên xuống bên phải bị vỡ dập nát và bị đẩy lùi về sau 1,4m; góc bên phải phía trước thùng bị móp méo, biến dạng, kích thước 190 x 80cm và bị đẩy lùi về sau 50cm so với vị trí ban đầu; bửng ngăn số 01 hông phải thùng xe bị vỡ rời khỏi xe.

- Xe ô tô biển số 29C-075.59 mặt sau khung sắt thùng xe bên phải có vết trầy xước, tróc sơn, kích thước 143 x 5,5cm và có bám dính sơn màu trắng, tâm cách mặt đất 125cm; chốt đai thùng sau bên trái bị gãy rời khỏi xe; bửng sau bên trái bị móp méo, biến dạng, kích thước 77 x 90cm và bị đẩy lùi vào trong 20cm so với vị trí ban đầu, tâm vùng móp méo cách mặt đất 186cm; trên thành thùng xe để lại nhiều mảnh vỡ; khung sắt bên dưới phía sau thùng xe bị móp méo kích thước 77 x 13cm, để lại vết trầy xước tróc sơn, lún vào trong 5cm; khung sắt dưới bên trái thùng để lại vết trầy xước tróc sơn, kích thước 190 x 51cm; mặt ngoài bên trái lốp xe của bánh ngoài ở trục số 04 để lại vết chà, rách cao su, kích thước 140 x 20cm.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô biển số 29C-075.59, màu sơn trắng, nhãn hiệu HyunhDai; 01 xe ô tô biển số 63C-062.56, nhãn hiệu ISUZU, màu sơn trắng; 01 giấy phép lái xe hạng D, số 820059005063 mang tên Văng Công D, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 05/08/2016.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 215/PY-T.Th, ngày 06/06/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thanh T2 là do đa chấn thương, đứt xương sọ/TNGT.

Tại kết luận định giá tài sản số 36/2018/KL-HĐ992, ngày 19/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản, kết luận: Xe ô tô biển số 63C-062.56, bị hư hỏng trị giá 238.000.000 đồng; xe ô tô biển số 29C-075.59 bị hư hỏng trị giá 5.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HSST ngày 23-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Văng Công D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a, d Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Văng Công D 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, các đương sự khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/10/2018 bị cáo Văng Công D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Văng Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, đại diện Viện kiểm sát thấy rằng: Mức

hình phạt 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm buộc cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho những người bị hại, được người bị hại bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mẹ của bị cáo là bà Đoàn Thị Hồng T được Thủ Tướng chính phủ tặng Bằng khen, có bà ngoại Nguyễn Thị N được phong tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và áp dụng khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị với Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, Điều 357 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Văng Công D tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 14/05/2018, bị cáo điều khiển xe đi đến km93+420m, Quốc lộ 26, thuộc địa bàn thôn 0, xã Đ, huyện K, do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn nên bị cáo D đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm vào đuôi xe ô tô biển số 29C-075.59 do anh Nguyễn Quốc C điều khiển đang đi sát lề đường bên phải phía trước cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả: anh Nguyễn Thanh T2 bị tử vong, bị cáo D bị thương xây xát vùng mặt, hai xe ô tô bị hư hỏng với tổng trị giá thiệt hại 242.000.000 đồng.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Văng Công D về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại các điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm

xử phạt bị cáo là thoả đáng, tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự, an toàn khi tham gia giao thông, đồng thời bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi để biết được rằng, việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, với ý thức coi thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, trong khi điều khiển xe ô tô biển số 63C-062.56 không đảm bảo khoảng cách an toàn, thiếu chú ý quan sát đối với phương tiện phía trước, không làm chủ được tốc độ nên gây tai nạn. Hậu quả là anh Nguyễn Thanh T2 tử vong, đồng thời gây thiệt hại trị giá 242.000.000 đồng. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm buộc cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho người bị hại, được gia đình người bị hại bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Mẹ của bị cáo là bà Đoàn Thị Hồng T được Thủ Tướng chính phủ tặng Bằng khen, có bà ngoại Nguyễn Thị N được phong tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và có nhân thân tốt. Bị cáo phạm tội tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đồng thời thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt tù. Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Văng Công D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văng Công D – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HSST ngày 23-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Văng Công D 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Văng Công D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Bằng